

Số: 65574 /KL-CT-TTGCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA THUẾ
Tại Công ty Cổ phần Sông Đà 10

CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 1548

Ngày 14/11/2016

Đoàn thanh tra Cục thuế TP Hà Nội đã tiến hành thanh tra năm 2015 tại: Công ty Cổ phần Sông Đà 10. Mã số thuế: 5900189357; Địa chỉ: Tầng 10-11- Tòa nhà Sông Đà - TP Hà Nội theo quyết định thanh tra 59487/QĐ-CT-TTrGCN ngày 16/9/2016 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội.

Thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế năm 2015.

Thời gian thanh tra: 04 ngày làm việc thực tế.

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra ngày 14/10/2016 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội kết luận như sau:

A. Đặc điểm, tình hình chung của người nộp thuế:

- Công ty cổ phần Sông Đà 10 được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 2114/QĐ-BXD ngày 14/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103010419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 26/12/2005, thay đổi lần thứ 10 ngày 26/5/2015 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với số đăng ký kiểm mã số thuế doanh nghiệp là 5900189357.

- Ngành nghề kinh doanh tại đăng ký kinh doanh :

+ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: thi công xây lắp các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, điện, thủy lợi, tổ hợp các công trình ngầm.

+ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ, xây dựng đường sắt và đường ngầm.

+ Xây dựng nhà các loại.

+ Khai thác quặng sắt : các hoạt động khai thác mỏ quặng chiếm giá trị lớn về hàm lượng sắt, các hoạt động làm giàu và thu gom quặng có chứa sắt.

+ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

+ Sửa chữa máy móc, thiết bị.

+ Sản xuất, truyền tải và phân phối điện : sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm.

- + Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ,....
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu : kinh doanh xây lắp ngầm, công trình ngầm, XDCE khác,...
- Hình thức hạch toán kế toán: Nhật ký chung.
- Niên độ kế toán: Từ 01/01 đến 31/12.
- Cơ quan quản lý thuế : Cục thuế TP Hà Nội.
- Năm 2015 Công ty có 7 đơn vị hạch toán phụ thuộc kê khai nộp thuế tại địa phương nơi đóng trụ sở xí nghiệp, nộp thuế TNDN tập trung tại Văn phòng Công ty, cụ thể :

TT	Tên chi nhánh	Mã số thuế	Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý	Trạng thái	Ghi chú
1	590018935 7-002	CN công ty XDCT ngầm tại miền bắc	Xã Năng Khả thôn Khuôn Phươn, Lai Châu, Tỉnh Lai Châu	Cục Thuế tỉnh Lai Châu	00	Đang hoạt động
2	590018935 7-004	Xí Nghiệp Sông Đà 10.4 Trục Thuộc Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	Bản Nậm Nhùn, Lai Châu, Huyện Nậm Nhùn	Cục Thuế tỉnh Lai Châu	00	Đang hoạt động
3	590018935 7-005	Xí Nghiệp Sông Đà 10.2 - Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	86 Đình Đức Thiện, P. Hòa Minh, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng	Cục Thuế TP Đà Nẵng	00	Đang hoạt động
4	590018935 7-006	Xí Nghiệp Sông Đà 10.5 - Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	Khu đô thị Cửa Đạt, Huyện Thường Xuân, Xã Xuân Cẩm, Thanh Hóa	Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa	00	Đang hoạt động
5	590018935 7-007	Xí Nghiệp Sông Đà 10.6 Thuộc Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10 - Tại Sơn La	Tiểu khu 2, Mường La, Xã ít Ong, Sơn La	Cục Thuế tỉnh Sơn La	00	Đang hoạt động
6	590018935 7-010	Xí Nghiệp Sông Đà 10.7 - Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	Thôn Dung, Huyện Nam Giang, Thị trấn Thạnh Mỹ, Quảng Nam	Cục Thuế tỉnh Quảng Nam	00	Đang hoạt động
7	590018935 7-011	Xí nghiệp cơ khí Sông Đà 10- Công ty Cổ phần Sông Đà 10	Lô X1B, đường số 5, KCN Hoà khánh mở rộng, Phường Hoà Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng	Cục Thuế TP Đà Nẵng	00	Đang hoạt động
8	590018935 7-012	Ban Điều Hành Dự Án Đèo Cả - Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	Thôn Đông Nam, Xã Đại Lãnh, Huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa	Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa	00	Đang hoạt động
9	590018935 7-013	Ban Điều Hành Liên Danh Sông Đà 10 - Sơn Hải - Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10	Tà Lang, Huyện Hoà Vang, Xã Hoà Bắc, Đà Nẵng	Cục Thuế TP Đà Nẵng	00	Đang hoạt động
10	590018935 7-014	Công Ty Cổ Phần Sông Đà 10 - Văn Phòng Đại Diện Tại Thành Phố Hồ Chí Minh	Căn hộ số 05 Lầu 14 Chung cư BMC; 422 Võ Văn Kiệt, Phường Cô Giang, Quận 1, TP HCM	Cục Thuế TP Hồ Chí Minh	00	Đang hoạt động

- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: khấu trừ
- Mục lục Ngân sách: Cấp 1- Chương 158- Loại 160- Khoản 161.
- Tại thời điểm thanh tra, đơn vị có kết quả kiểm tra quyết toán thuế của Xí nghiệp Sông Đà 10.2; Xí nghiệp Sông Đà 10.6; Xí nghiệp cơ khí Sông Đà 10.
- Tài khoản ngân hàng:

TT	Số tài khoản	Ngân hàng	Ghi chú
1	102010000238494	NH TMCP Công Thương VN - CN Sông Nhuệ	Đang giao dịch
2	111100698001	NH TMCP quân đội - CN Mỹ Đình	Đang giao dịch
3	45010000000444	NH TMCP đầu tư và PT VN - CN Hà Tây	Đang giao dịch

B. Kết quả thanh tra:

1. Về thuế GTGT: Đơn vị còn kê khai thiếu doanh thu và chưa thực hiện xác định số thuế GTGT không được khấu trừ của hoạt động không chịu thuế theo quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT dẫn đến thuế GTGT phải nộp tăng lên sau kiểm tra.

2. Về thuế TNDN: Công ty còn hạch toán một số khoản chi phí không đúng quy định tại Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014.

3. Về thuế thu nhập cá nhân : Đoàn thanh tra không kiểm tra tạm ghi nhận theo số báo cáo của đơn vị.

4. In và phát hành sử dụng hóa đơn:

Công ty CP Sông Đà 10 đăng ký sử dụng hóa đơn đặt in, in tại Công ty TNHH MTV in Tài Chính.

Mã số thuế: 0100111225;

Địa chỉ: Số 25, ngõ 115 phố Trần Cung, Phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.

Hàng quý đơn vị có báo cáo sử dụng hóa đơn theo mẫu BC26/AC gửi Cơ quan thuế theo quy định.

5. Kiểm tra việc trích và nộp BHXH và kinh phí công đoàn.

Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã thực hiện việc đóng và trích bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn năm 2015 theo bảng kê chi tiết kèm theo. Công ty cổ phần Sông Đà 10 thực hiện nộp BHXH tại Bảo hiểm TP Hà Nội, các chi nhánh thực hiện nộp BHXH tại cơ quan bảo hiểm địa phương nơi chi nhánh đóng trụ sở. Đối với kinh phí công đoàn đơn vị trích và nộp tập trung tại Văn phòng Công ty. Đoàn Thanh tra thực hiện việc kiểm tra chọn mẫu và ghi nhận theo số liệu báo cáo của đơn vị năm 2015. Sau này nếu có cơ quan thực hiện việc thanh, kiểm tra chi tiết phát hiện việc thực hiện trích, đóng BHXH, kinh phí công đoàn của công ty không

đúng theo quy định thì Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định.

Lao động cư trú có ký HĐLĐ tại QTT TNCN					Số BHXH			Số KPCĐ		
Tổng lao động	Lao động đã trích BHXH	Lao động chưa trích BHXH	Lao động đã trích KPCĐ	Lao động chưa trích KPCĐ	Số BHXH phải nộp	Số BHXH đã nộp	Số BHXH còn phải nộp	Số KPCĐ phải nộp	Số KPCĐ đã nộp	Số KPCĐ còn phải nộp
8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
81	81	0	81	0	1,370,500,424	1,370,500,424	0	1,200,000,000	1,200,000,000	-

6. Thanh tra việc kê khai giá chuyển nhượng:

a. Về mối quan hệ liên kết :

- Thông tin quan hệ liên kết :

STT	Các công ty liên kết	Địa điểm	Hình thức liên kết
1	Tổng Công ty Sông Đà	Việt Nam	a
2	Công ty cổ phần Sông Đà 10.9	Việt Nam	a
3	Công ty TNHH MTV Sông Đà 10.1	Việt Nam	a
4	Công ty cổ phần thủy điện Nậm He	Việt Nam	a

- Thông tin giao dịch liên kết :

Các công ty liên kết	Doanh thu, thu nhập khác		Chi phí	
	Giá trị	Tỷ lệ/Tổng DT	Giá trị	Tỷ lệ/Tổng CP
Năm 2015	16.514.647.645	1,2%	120.162.377.704	10,05%

b. Về thủ tục kê khai :

- Về kê khai giao dịch liên kết: Công ty không kê khai Phụ lục 03-7/TNDN năm 2015 cùng với Tờ khai QTTTNDN năm 2015.

c. Về phương pháp xác định giá thị trường :

- Căn cứ quy định tại điểm 2.1, 2.3.2 và điểm 2.3.3 Điều 7, Khoản 2 Điều 8 Phần C Thông tư số 66/2010/TT-BTC, Đoàn thanh tra đã yêu cầu doanh nghiệp cung cấp thông tin, tài liệu để chứng minh phương pháp xác định giá thị trường.

Qua thanh tra xác định : Công ty cổ phần Sông Đà 10 không có các thông tin, tài liệu và chứng từ làm căn cứ áp dụng phương pháp xác định giá thị trường đối với sản phẩm trong các giao dịch liên kết.

Như vậy, Công ty đã không kê khai Phụ lục GDLK, do đó thuộc trường hợp bị ấn định mức giá được sử dụng để kê khai tính thuế TNDN, ấn định thu nhập chịu thuế TNDN hoặc bị ấn định về số thuế TNDN phải nộp theo quy định tại điểm 2 Điều 9 Thông tư số 66/2010/TT-BTC.

Công ty cổ phần Sông Đà 10 phát sinh giao dịch liên kết chiếm tỷ lệ nhỏ trên tổng doanh thu hoặc tổng chi phí phát sinh trong năm. Tại thời điểm thanh tra Đoàn thanh tra chưa thu thập đủ thông tin về giao dịch độc lập tương đồng để xác định giá trị mua vào và bán ra với bên liên kết của Công ty, nên tạm thời ghi nhận đơn giá công ty giao dịch với bên liên kết (trừ giao dịch mua vào từ Công ty cổ phần Sông Đà 10.1).

Đoàn Thanh tra đề xuất thực hiện xác định giá thị trường theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 66/2010/TT-BTC (PP1) đối với phát sinh giao dịch mua vào của Công ty từ Công ty cổ phần Sông Đà 10.1.

Căn cứ vào dữ liệu giao dịch do Công ty cung cấp, Đoàn thanh tra xác định lại giá vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 10 đối với công trình giao thầu lại cho Công ty cổ phần Sông Đà 10.1, cụ thể như sau :

CHỈ TIÊU	BÁO CÁO	KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH
Giá vốn CT Đăkpone, Đăkpine	76.756.464.946	77.524.029.595	(767.564.649)

Lý do chênh lệch: xác định lại giá vốn công trình Công ty Sông Đà 10 giao thầu lại cho Công ty cổ phần Sông Đà 10.1 theo quy định tại điểm 2.1, điều 5 Thông tư số 66/2010/TT-BTC.

Đối với các giao dịch khác, Đoàn thanh tra chưa thu thập đủ thông tin về giao dịch độc lập tương đồng để xác định giá thị trường giá dịch vụ mua vào, bán ra từ bên liên kết của Công ty theo qui định tại Thông tư 66/2010/TrT-BTC ngày 22/04/2010 của Bộ Tài chính. Đoàn thanh tra tạm ghi nhận giao dịch liên kết theo số hạch toán của đơn vị.

Trường hợp sau khi kết thúc thanh tra, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát hiện doanh thu hoặc chi phí của giao dịch liên kết không phù hợp với giá thị trường và có đủ thông tin để xác định lại giá thị trường, Công ty phải điều chỉnh tăng số thuế TNDN phải nộp NSNN từ việc điều chỉnh về giá và về thuế TNDN theo đúng quy định.

7. Kiến nghị xử lý:

Đoàn kiểm tra kiến nghị Lãnh đạo Cục thuế TP Hà Nội xử lý về thuế sau thanh tra đối với Công ty Cổ phần Sông Đà 10 như sau:

7.1. Truy thu thuế:

- Truy thu thuế GTGT năm 2015 : 28.362.100 đồng.
- Truy thu thuế TNDN năm 2015: 852.468.049 đồng.

Tổng số thuế truy thu sau kiểm tra là 880.830.149 đồng.

7.2 Phạt tiền đối với các hành vi:

a. Phạt tiền với mức phạt 20% tính trên số tiền thuế tăng lên sau kiểm tra năm 2015 theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 10, Mục 2 Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 quy định chi tiết về xử phạt vi phạm

hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, số tiền là 176.166.030 đồng.

b. Tiền chậm nộp với mức phạt 0,05% /ngày tính trên số thuế truy thu từ năm 2011 -2015 đến ngày 30/6/2016 theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế bị truy thu từ năm 2011 đến năm 2015 kể từ ngày 01/7/2016 theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 của Quốc hội ngày 06/4/2016, số tiền chậm nộp là 71.255.131 đồng.

c. Phạt hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn, mức phạt 35.000.000 đồng căn cứ quy định tại khoản 5, điều 11, chương II, Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 “ Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp”

d. Xử phạt chậm nộp đối với hành vi kê khai chậm thuế GTGT :

Nội dung	Số thuế tính phạt	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày tính phạt	Tỷ lệ phạt	Số tiền chậm nộp
CT trạm thủy điện hồ B – Đăkpone, HD số 1534	74.144.603	21/02/2015	20/04/2015	59	0,0005	2.187.266

e. Phạt chậm nộp đối với số thuế tăng lên năm 2014 theo kết luận của kiểm toán Nhà nước ngày 14/1/2016 (đơn vị đã thực hiện điều chỉnh vào quyết toán năm 2015, đã nộp tiền ngày 25/2/2016), cụ thể :

Nội dung	Số thuế tính phạt	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày tính phạt	Tỷ lệ phạt	Số tiền chậm nộp
Thuế TNDN tăng năm 2014	524.623.177	01/04/2015	25/02/2016	331	0,0005	86.825.136

g. Phạt thủ tục kê khai đối với hành vi không nộp Phụ lục 03-7/TNDN năm 2015 cùng với Tờ khai QTNDN năm 2015, theo quy định tại điểm 2, điều 10, mục I, Chương II Thông tư 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013, mức phạt : 1.400.000 đồng.

Tổng số tiền phạt là : 372.833.563 đồng

Tổng số tiền thuế truy thu và phạt là : 1.253.663.712 đồng

Công ty cổ phần Sông Đà 10 có trách nhiệm nộp đầy đủ kịp thời số tiền thuế truy thu và tiền phạt trên vào NSNN, tài khoản 7111 Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương - Chi nhánh Đồng Đa, cơ quan quản lý thu Cục thuế TP Hà Nội.

Số tiền chậm nộp trên, Cục thuế TP Hà Nội tính đến hết ngày 14/10/2016, Công ty cổ phần Sông Đà 10 chịu trách nhiệm thực hiện tính số tiền chậm nộp kể từ sau ngày 14/10/2016 đến ngày nộp tiền thuế truy thu vào NSNN.

Phòng Kiểm tra thuế số 2, Phòng Thanh tra giá chuyển nhượng có trách nhiệm hướng dẫn đơn đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 10 thực hiện Kết luận của Cục thuế TP Hà Nội. *PK*

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Sông Đà 10;
- Phòng Kiểm tra thuế số 2;
- Phòng KK&KTT;
- Lưu: VT; TTrGCN (03b)

(6.3)



Nguyễn Văn Hồ



